

QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ

Tài sản đấu giá:

Quyền sử dụng đất các lô đất tại dự án Khu đô thị số 5, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình – Đợt 2 (nay là xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên)

Căn cứ pháp lý:

Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 24/11/2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016; Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024;

Căn cứ Quyết định số 1311/QĐ-BTP ngày 22/4/2025 của Bộ Tư pháp ban hành khung giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá;

Căn cứ Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản số 02/TP-ĐKHĐ ngày 30/7/2019 do Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên cấp cho Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc;

Căn cứ Quyết định số 1847/QĐ-UBND ngày 27/10/2025 của UBND xã Phú Bình về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất các lô đất tại dự án Khu đô thị số 5, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình – Đợt 2 (nay là xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên).

Căn cứ Quyết định số 1868/QĐ-UBND ngày 03/11/2025 của UBND xã Phú Bình về việc phê duyệt giá khởi điểm để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất các lô đất tại dự án Khu đô thị số 5, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình – Đợt 2 (nay là xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên).

Căn cứ Quyết định số 2208/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 của UBND xã Phú Bình về việc phê duyệt đấu giá quyền sử dụng đất các lô đất tại dự án Khu đô thị số 5, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình – Đợt 2 (nay là xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên).

Căn cứ Hợp đồng Dịch vụ đấu giá tài sản số 22/2025/HĐ-VBAP ngày 13/11/2025 giữa Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Thái Nguyên và Công ty Đấu giá



Hợp danh Việt Bắc.

Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc ban hành Quy chế cuộc đấu giá cụ thể như sau:

Điều 1: Tổ chức đấu giá tài sản: Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc, địa chỉ: KĐT Danko City, phường Linh Sơn, tỉnh Thái Nguyên.



Điều 2: Người có tài sản đấu giá: Ủy ban nhân dân xã Phú Bình, địa chỉ: Xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên (Cơ quan đại diện: Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Thái Nguyên, địa chỉ: Số 603, đường Phạm Văn Đồng, phường Phở Yên, tỉnh Thái Nguyên).



Vị trí quỹ đất Vị trí UBND

Điều 3: Phạm vi áp dụng, nguyên tắc đấu giá tài sản:

1. Phạm vi áp dụng: Các quy định tại Quy chế này áp dụng cho cuộc đấu giá tài sản thực hiện Hợp đồng Dịch vụ đấu giá tài sản số 22/2025/HĐ-VBAP ngày 13/11/2025 giữa Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Thái Nguyên với Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc.

2. Nguyên tắc bán đấu giá tài sản: Tuân thủ quy định của pháp luật. Bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các bên tham gia.

Điều 4: Tên tài sản hoặc danh mục tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá, nơi có tài sản đấu giá; giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản đấu giá:

1. Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng đất các lô đất tại dự án Khu đô thị số 5, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình – Đợt 2 (nay là xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên).



TTTS

Vị trí TS

(Chi tiết như phụ lục kèm theo)

- Hình thức: Giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất.
- Thời hạn sử dụng: Đất ở sử dụng lâu dài.

2. Nơi có tài sản: Xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

3. Nơi có giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản:



Vị trí quỹ đất Vị trí UBND

Ủy ban nhân dân xã Phú Bình, địa chỉ: Xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên (Cơ quan đại diện: Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Thái Nguyên, địa chỉ: Số 603, đường Phạm Văn Đồng, phường Phở Yên, tỉnh Thái Nguyên).

Điều 5. Người đăng ký tham gia đấu giá:

a) Đối tượng tham gia đấu giá: Cá nhân có nhu cầu sử dụng đất theo quy định tại Điều 119 của Luật đất đai năm 2024.

b) Điều kiện được tham gia đấu giá: Đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản.

c) Những trường hợp không được đăng ký tham gia đấu giá: Theo quy định

tại khoản 4, điều 38 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 cụ thể như sau:

+ Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

+ Người làm việc trong tổ chức đấu giá tài sản thực hiện phiên đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành phiên đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;

+ Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người quy định tại mục này;

+ Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.

+ **Nghiêm cấm trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cùng đăng ký tham gia đấu giá cùng một thửa đất.**

Điều 6: Thời gian, địa điểm xem tài sản, xem giấy tờ tài sản đấu giá:

Từ 07h30 ngày 14/11/2025 đến hết 17h00 ngày 26/11/2025 tại nơi có tài sản và nơi có giấy tờ về quyền sử dụng đất (*trong giờ hành chính, từ thứ 2 đến thứ 6, không tính các ngày nghỉ, lễ theo quy định*).

Điều 7. Tham khảo hồ sơ, mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, chuẩn bị hồ sơ, nộp hồ sơ, nộp phiếu trả giá tham gia đấu giá:

a, Thời gian, địa điểm tham khảo hồ sơ, mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, nộp hồ sơ tham gia đấu giá:

- **Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá** (*Căn cứ Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài chính*).

+ Tiền hồ sơ mời tham gia đấu giá đối với các thửa đất có giá trị theo giá khởi điểm dưới 01 tỷ đồng là: 100.000 đồng/hồ sơ/thửa đất (*Bằng chữ: Một trăm nghìn đồng trên một hồ sơ trên một thửa đất*)

+ Tiền hồ sơ mời tham gia đấu giá đối với các thửa đất có giá trị theo giá khởi điểm từ 01 tỷ đồng đến dưới 05 tỷ đồng là: 200.000 đồng/hồ sơ/thửa đất (*Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng trên một hồ sơ trên một thửa đất*)

- **Nếu phiếu đăng ký ghi sai ký hiệu thửa đất thì hồ sơ tham gia đấu giá đã nộp được coi là không hợp lệ, không đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá.**

- Người tham gia đấu giá tham khảo hồ sơ, mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, nộp hồ sơ tham gia đấu giá (Phiếu đăng ký và 01 bản photo CCCD) trong thời gian từ 07h30 ngày 14/11/2025 đến hết 17h00 ngày 26/11/2025 (*Trong giờ hành chính, từ thứ 2 đến thứ 6, không tính các ngày nghỉ, lễ theo quy định*) trực tiếp hoặc qua đường

bưu chính cho Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc, địa chỉ: KĐT Danko City, phường Linh Sơn, tỉnh Thái Nguyên.

- Khách hàng không được mua hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá.
- Trường hợp khách hàng không trực tiếp mua hồ sơ, nộp phiếu đăng ký phải có giấy ủy quyền hợp lệ.

*** Hồ sơ mời tham gia đấu giá:**

- Hồ sơ mời tham gia đấu giá được đăng (để tham khảo) tại:
- + Cổng thông tin điện tử Quốc gia về đấu giá tài sản: <http://dgts.moj.gov.vn/>
- + Trang thông tin điện tử của Công ty Đấu giá hợp danh Việt Bắc: <http://daugiavietbac.com>.
(Khách hàng có thể tham khảo hồ sơ, giấy tờ tài sản nhận qua địa chỉ gmail)
- + Hồ sơ mời tham gia đấu giá gồm: Phiếu đăng ký tham gia đấu giá, phiếu trả giá, quy chế cuộc đấu giá, tài liệu liên quan đến tài sản đấu giá.

- Hồ sơ mời tham gia đấu giá tài sản được đăng tải công khai, **ĐỀ NGHỊ** các khách hàng tham khảo kỹ hồ sơ đấu giá trước khi nộp hồ sơ tham gia đấu giá tài sản. Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc không chịu trách nhiệm đối với các trường hợp phát sinh do lỗi của khách hàng không tìm hiểu kỹ hồ sơ.

*** Hồ sơ tham gia đấu giá của khách hàng gồm có:**

- + Phiếu đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu (Có đóng dấu treo của Công ty đấu giá Hợp danh Việt Bắc). Người tham gia đấu giá phải ghi rõ họ tên, địa chỉ, các thông tin yêu cầu trên mẫu đơn, ký hiệu lô đất đăng ký tham gia đấu giá và ký tên.
- + CCCD của người tham gia đấu giá (01 bản photo. Trường hợp các giấy tờ nêu trên bị thất lạc, bị thu hồi theo quy định, khách hàng phải cung cấp giấy xác nhận cư trú của cơ quan công an tại địa phương nơi đăng ký thường trú).
- + 02 Giấy ủy quyền hợp lệ và 02 bản photo CCCD của người được ủy quyền (Trong trường hợp ủy quyền tham gia đấu giá, trả giá).

LƯU Ý:

- Ký hiệu lô đất đăng ký trong phiếu đăng ký tham gia đấu giá phải trùng với ký hiệu thửa đất đưa ra đấu giá, trường hợp thửa đất đăng ký đấu giá ghi trong phiếu đăng ký tham gia đấu giá không trùng khớp với ký hiệu thửa đất đưa ra đấu giá thì khi xét điều kiện tham gia phiên đấu giá, phiếu đăng ký tham gia đấu giá của khách hàng đó sẽ bị huỷ, khách hàng chỉ nhận được nhận lại khoản tiền đặt trước đã nộp.

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá không ký và ghi rõ họ tên, không ghi rõ (hoặc không ghi) ký hiệu thửa đất muốn đăng ký tham gia đấu giá thì phiếu đăng ký của khách hàng đó sẽ bị huỷ, khách hàng không được nhận lại khoản tiền mua hồ sơ đã nộp.

- Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá đã mua không được rút, đổi, trả lại.

*** Hồ sơ mời tham gia đấu giá bao gồm:**

- Thông báo mời tham gia đấu giá quyền sử dụng đất;
- Quy chế cuộc đấu giá;
- Phiếu trả giá;

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá;
- Tài liệu liên quan đến tài sản đấu giá.

b, Thời gian, địa điểm nộp phiếu trả giá:

- **Phiếu trả giá PHẢI NỘP QUA ĐƯỜNG BƯU CHÍNH** cho Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc trong thời gian từ 07h30 ngày 14/11/2025 đến hết 17h00 ngày 26/11/2025, trong giờ hành chính, từ thứ 2 đến thứ 6, không tính các ngày nghỉ, lễ theo quy định. Các trường hợp phiếu trả giá gửi đến sau 17h00' ngày 26/11/2025 sẽ không hợp lệ.

- Phong bì đựng phiếu trả giá nộp qua đường bưu chính phải ghi rõ các nội dung như sau:

- + Họ tên, số điện thoại khách hàng tham gia đấu giá.
- + **Phong bì đựng phiếu trả giá QSDĐ tại xã KĐT số 5 Phú Bình.**
- + Nơi nhận: Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc.
- + Địa chỉ: KĐT Danko City, phường Linh Sơn, tỉnh Thái Nguyên.
- + Điện thoại: 0208.628.6789

Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc và Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Thái Nguyên không nhận hồ sơ mà đơn vị bưu chính chuyển đến sau 17h00 ngày 26/11/2025 và **chỉ nhận qua đơn vị Chuyển phát nhanh, Công ty sẽ ký nhận với bưu tá chuyển phát.**

- **Lưu ý:** Nếu khách hàng cùng nộp phiếu đăng ký tham gia đấu giá, CCCD photo và phiếu trả giá qua đường bưu chính thì phong bì đựng phiếu đăng ký tham gia đấu giá cùng CCCD photo và phong bì đựng phiếu trả giá phải tách riêng biệt với nhau (làm 2 phong bì). Ghi rõ nội dung **PHONG BÌ ĐỰNG PHIẾU ĐĂNG KÝ HOẶC PHIẾU TRẢ GIÁ**. **Những phong bì không ghi rõ nội dung Công ty sẽ không ký nhận với bưu tá chuyển phát.**

c, Đăng ký và rút lại việc đăng ký tham gia đấu giá:

- **Đăng ký tham gia đấu giá:** Người có nhu cầu tham gia đấu giá chuẩn bị hồ sơ tham gia theo Quy chế và Thông báo, nộp tiền mua hồ sơ tham gia, nộp hồ sơ tham gia và tiền đặt trước đúng thời gian, địa điểm quy định tại Quy chế đấu giá này của Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc.

- **Rút lại đăng ký tham gia đấu giá:**

+ Trước khi hết thời hạn nộp hồ sơ, người đăng ký tham gia đấu giá xin rút hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá thì phải có đơn xin rút đấu giá gửi đến Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc, khoản tiền đặt trước đã nộp được hoàn lại chậm nhất sau 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày tổ chức phiên đấu giá. Sau khi hết hạn nộp hồ sơ, người tham gia đấu giá không được rút hồ sơ tham gia đấu giá.

Điều 8. Hình thức, phương thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp theo phương thức trả giá lên

Điều 9. Tiền đặt trước và xử lý khoản tiền đặt trước:

*** Thời gian nộp tiền đặt trước:**

- Từ 07h30 ngày 14/11/2025 đến hết 17h00 ngày 26/11/2025 (Tiền đặt trước của khách hàng phải báo "Có" về tài khoản Công ty trước 17 giờ 00 phút ngày 26/11/2025).

- Tiền đặt trước nộp bằng chuyển vào tài khoản số: **28689999** tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên của Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc.

- Nội dung chuyển tiền đặt trước ví dụ: Nguyễn Văn A nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá lô KĐT số 5 Phú Bình.

***Lưu ý:**

- Người đăng ký tham gia đấu giá Nộp tiền đặt trước cho từng thửa đất riêng biệt tương ứng với các thửa đất đã đăng ký tham gia đấu giá, đồng thời kiểm tra kỹ các thông tin trước khi nộp tiền đặt trước như: Họ và tên, số tiền đặt trước, nội dung nộp tiền/chuyển khoản, ...

- Nếu người đăng ký tham gia đấu giá không nộp đủ số tiền của từng thửa đất, không nộp tách riêng từng thửa theo từng thửa đất đã đăng ký thì được coi là không hợp lệ.

- Trường hợp khách hàng nộp góp tiền đặt trước cho các thửa đất thì khách hàng phải làm đơn để chọn một trong các thửa đã nộp tiền để đủ điều kiện tham gia một thửa đất đó.

- Khách hàng nộp tiền đặt trước cho các thửa đất đấu giá đã nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá thì phải "**GHI RÕ**" họ và tên người tham gia (phải khớp với họ và tên người đăng ký trên phiếu đăng ký tham gia đấu giá), ký hiệu lô đất, tại khu nào trong phần nội dung nộp tiền đặt trước, nếu không ghi rõ thì khoản tiền đặt trước không hợp lệ.

- Trường hợp khách hàng nộp tiền đặt trước cho các thửa đất đăng ký tham gia đấu giá, đã ghi rõ ký hiệu thửa đất đăng ký đấu giá trong phần nội dung nộp tiền đặt trước nhưng ký hiệu đó không trùng với ký hiệu thửa đất trong phiếu đăng ký đã nộp thì hồ sơ đó sẽ bị loại, khách hàng chỉ được nhận lại khoản tiền đặt trước đã nộp.

- Các chi phí phát sinh liên quan đến việc nộp tiền, chuyển tiền và nhận lại tiền đặt trước do khách hàng chịu phí theo mức phí quy định của các Tổ chức tín dụng/Ngân hàng.

- Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc không có bất kỳ sự thỏa thuận nào đối với người tham gia đấu giá về việc chấp thuận nộp tiền đặt trước sau thời điểm hết hạn hoặc nộp tiền vào số tài khoản khác đã được quy định tại Thông báo đấu giá, Quy chế cuộc đấu giá này.

- Khách hàng tự tính toán thời gian nộp tiền để đảm bảo số tiền đặt trước



được “Báo có” vào tài khoản của Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc mở tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên chậm nhất đến 17h00 ngày 26/11/2025. Tất cả các trường hợp “Báo có” sau 17h00 ngày 26/11/2025 được xác định là không hợp lệ, không đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá mà Công ty không cần phải thông báo bằng văn bản đến từng khách hàng.

*** Xử lý khoản tiền đặt trước:**

+ Trường hợp khách hàng trúng đấu giá thì số tiền đặt trước của khách hàng sẽ được Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc chuyển vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

+ Trường hợp khách hàng không trúng đấu giá tài sản (**Không vi phạm quy chế đấu giá**) trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc sẽ thanh toán chuyển vào tài khoản của người đứng tên trên Phiếu đăng ký tham gia đấu giá do Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc phát hành (**Khách hàng phải cung cấp số tài khoản “CHÍNH CHỦ” của người đã đăng ký tên trên phiếu đăng ký tham gia đấu giá – mẫu phiếu do đơn vị đấu giá phát hành**) hoặc nhận bằng tiền mặt tại bất kỳ ngân hàng nào do khách hàng lựa chọn (**Trong trường hợp này khách hàng phải cung cấp CCCD, họ tên và địa chỉ của Ngân hàng muốn đến nhận lại bằng tiền mặt và phải chịu phí nhận lại tiền theo quy định của từng Ngân hàng**). Trường hợp khách hàng kê khai số tài khoản của cá nhân, tổ chức khác, không kê khai hoặc kê khai không đầy đủ dẫn đến việc chậm trễ hoặc phát sinh chi phí trong quá trình nhận lại tiền đặt trước thì khách hàng tự chịu trách nhiệm.

*** Các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước (Tiền đặt trước thuộc về người có tài sản đấu giá).**

- Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia phiên đấu giá, phiên công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng.

- Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật Đấu giá tài sản.

- Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận.

- Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định.

- Từ chối ký biên bản đấu giá; Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá được coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc không chấp nhận mua tài sản đấu giá đối với tài sản mà theo quy định của pháp luật kết quả đấu giá tài sản phải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Các trường hợp huỷ quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất: Người trúng đấu giá không nộp hoặc nộp không đủ số tiền, không đúng thời hạn theo thông báo nộp tiền của Cơ quan thuế.

Đối với tất cả những trường hợp vi phạm trên, toàn bộ số tiền đặt trước của khách hàng được nộp vào Ngân sách Nhà nước và được quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Cách thức thực hiện trả giá:

**** Cách thức tham gia đấu giá và tiến hành bỏ phiếu:***

- Khi đăng ký và mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, người tham gia đấu giá được nhận phiếu đăng ký, phiếu trả giá do Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc phát hành, hướng dẫn về cách ghi phiếu, thời hạn nộp phiếu đăng ký, phiếu trả giá và phiên đấu giá (công bố giá); được tổ chức đấu giá tài sản giới thiệu từng tài sản đấu giá, nhắc lại giá khởi điểm trong trường hợp công khai giá khởi điểm, trả lời câu hỏi của người tham gia đấu giá và các nội dung khác theo Quy chế cuộc đấu giá.

- Người đăng ký tham gia đấu giá được phát một tờ phiếu trả giá do Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc phát hành, người tham gia đấu giá phải ghi đầy đủ thông tin trên phiếu trả giá, một phiếu trả giá chỉ được ghi giá trả đối với một tài sản.

- Người tham gia đấu giá phải tự mình ghi phiếu trả giá và ký hoặc điểm chỉ vào phiếu trả giá. Trường hợp người tham gia đấu giá không tự mình ghi được phiếu trả giá thì có thể uỷ quyền theo quy định của pháp luật để người khác thay mình ghi phiếu trả giá. Người tham gia đấu giá phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung mình đã ghi trên phiếu trả giá.

- Mỗi khách hàng tham gia trả giá chỉ được nộp một phiếu trả giá cho một lô đất để bỏ vào thùng phiếu; trường hợp khách hàng đăng ký tham gia đấu giá nhiều lô đất thì khách hàng sẽ được phát số phiếu trả giá tương ứng với số lượng lô đất đăng ký tham gia đấu giá; trường hợp khách hàng tham gia trả giá mà phiếu trả giá ghi tên người khác không có trong danh sách tham gia đấu giá bỏ vào thùng phiếu hoặc khách hàng có hai phiếu trả giá trở lên cho một lô đất thì các phiếu trả giá đó được coi là phiếu không hợp lệ. Trường hợp khách hàng đăng ký tham gia đấu giá đã nộp phiếu trả giá và đã bỏ phiếu trả giá đó vào thùng phiếu thì khách hàng không được đổi phiếu trả giá khác.

- Phiếu trả giá của người tham gia đấu giá phải được cho vào phong bì dán kín, có chữ ký của người trả giá tại các mép của phong bì đựng phiếu.

- Phong bì đựng Phiếu trả giá của khách hàng được gửi qua đường bưu chính cho Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc.

- Niêm phong thùng phiếu:

+ Sau khi hết thời hạn nhận phiếu, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Thái Nguyên và Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc cùng nhau tiến hành kiểm tra thùng phiếu và kiểm tra lại các phong bì đựng phiếu trả giá của khách hàng để bỏ vào thùng phiếu, cùng nhau niêm phong ổ khoá và miệng của thùng phiếu bằng giấy có đóng dấu đỏ của Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc và chữ ký của hai bên. Việc niêm phong thùng phiếu được lập thành biên bản. Thùng phiếu sau khi được niêm phong do Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc bảo quản tại phòng bảo quản riêng.

**** Phiếu trả giá hợp lệ:***

- Phiếu trả giá theo mẫu quy định do Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc phát ra (Có đóng dấu đỏ, treo của Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc) và có chữ ký của khách hàng tham gia đấu giá.

- Là phiếu trả giá duy nhất của người tham gia đấu giá, phiếu trả giá phải ghi đầy đủ thông tin và ký ghi rõ họ tên (Ghi đúng họ tên đệm và tên của mình, không được ghi họ tên đệm và tên của người không có trong danh sách tham gia phiên đấu giá). Trong trường hợp ủy quyền thì ghi thông tin cá nhân của người ủy quyền.

- Phiếu trả giá không được ghi bằng bút có màu mực đỏ, bút chì, bút xóa, bút bay mực hoặc hai màu mực khác nhau

- Phiếu trả giá của người tham gia đấu giá có giá trả không thấp hơn giá khởi điểm của tài sản bán đấu giá.

- Số tiền bằng số và bằng chữ ghi trong phiếu trả giá phải ghi đầy đủ, chính xác và thống nhất. Nếu số tiền bằng số và bằng chữ không thống nhất thì sẽ lấy giá cao nhất bằng số hoặc bằng chữ để xét kết quả.

* **Phiếu trả giá không hợp lệ:** Là những phiếu không đáp ứng những điều kiện trên và không được xét kết quả để trúng đấu giá, tiếp tục đấu giá (Nếu có).

* **Điều kiện xét kết quả trúng đấu giá:**

- Là người tham gia đấu giá có phiếu trả giá hợp lệ, phải trả giá ít nhất bằng giá khởi điểm cộng thêm 01 bước giá trở lên (Có thể lẻ đến hàng nghìn).

- Là người có phiếu trả giá hợp lệ và có giá trả hợp lệ cao nhất cho 01 m² đất đối với từng thửa đất đưa ra đấu giá, được Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá công bố tại phiên đấu giá.

Ví dụ:

STT	Lô đất theo QH	Giá khởi điểm (đồng/m ²)	Bước giá (đồng/m ²)	Giá trả tối thiểu (đồng/m ²)
1	Lô CL1-1	8.000.000	500.000	8.501.000
...	...	...	...	...

- Lưu ý:

+ **Phiếu trả giá của khách hàng không được xét giá trong trường hợp giá trả bằng số, giá trả bằng chữ không có nghĩa, hoặc không thể xác định được rõ mức giá đã trả.**

+ **KHÔNG xét giá trong trường hợp người tham gia đấu giá ghi giá trả (tại mục giá trả bằng số hoặc trả bằng chữ) ví dụ như sau: 9,500 TRIỆU ĐỒNG hoặc Chín triệu 500 nghìn đồng,....**

Điều 11. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá (công bố giá):

Từ 14h00 ngày 29/11/2025 tại Hội trường của Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Phú Bình, địa chỉ: Xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.



Điều 12. Nguyên tắc đấu giá

1. Việc đấu giá thực hiện theo nguyên tắc đấu giá công khai, liên tục, trung thực, bình đẳng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tham gia đấu giá theo hình thức bỏ phiếu gián tiếp.

2. Tài sản đấu giá chỉ được mở khi có từ 02 (hai) người đăng ký tham gia đấu giá, 02 người tham gia đấu giá và 02 người trả giá hợp lệ (*Mua hồ sơ, nộp phiếu đăng ký, nộp phiếu trả giá, nộp tiền đặt trước*) trở lên.

3. Trường hợp đưa ra đấu giá nhiều thửa đất trong cùng một phiên đấu giá phải đảm bảo điều kiện: mỗi thửa đất có từ 02 (hai) người đăng ký tham gia đấu giá, 02 người tham gia đấu giá và 02 người trả giá hợp lệ (*Mua hồ sơ, nộp phiếu đăng ký, nộp phiếu trả giá, nộp tiền đặt trước*) trở lên.

Điều 13. Trách nhiệm của người tham gia đấu giá (Công bố giá):

- Người tham gia đấu giá (hoặc người được ủy quyền hợp lệ) phải có mặt tại phòng tổ chức phiên đấu giá đúng ngày, giờ, địa điểm theo thông báo và quy chế đã quy định.

- Chỉ những người có tên trong danh sách đăng ký tham gia đấu giá mới được vào phòng đấu giá hoặc người được ủy quyền.

- Người tham gia đấu giá phải xuất trình CCCD hoặc VNeID, giấy ủy quyền (*Nếu có*).

- Người nộp hồ sơ đăng ký đấu giá không đủ điều kiện tham gia đấu giá, người không phải là khách mời, người không có nhiệm vụ được phân công của Người có tài sản/Tổ chức đấu giá tài sản không được vào phòng tổ chức phiên đấu giá.

- Trường hợp vì lý do bất khả kháng không thể có mặt tham dự phiên đấu giá (do gặp thiên tai hoặc tai nạn bất ngờ trong quá trình di chuyển đến địa điểm tham dự phiên đấu giá,...) thì phải báo cho Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc và Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Thái Nguyên, đồng thời phải có xác nhận của chính quyền địa phương hoặc cơ quan có thẩm quyền nơi xảy ra sự việc.

- Trong trường hợp khách hàng vắng mặt tại buổi công bố giá nhưng phiếu trả giá của người đó hợp lệ và có mức giá cao nhất, thì kết quả trúng đấu giá vẫn được công nhận. Tuy nhiên, nếu khách hàng được xác định là đã chết trước thời điểm công bố kết quả đấu giá hoặc trong buổi công bố giá thì Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc và chủ tài sản sẽ tiến hành thống nhất phương án xử lý phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế.

- Nghiêm cấm Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với lô đất (thửa đất) mà mình cũng là người tham gia đấu giá lô đất (thửa đất) đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một lô đất (thửa đất).

- Người tham gia đấu giá không được tự ý rời khỏi vị trí quy định khi chưa được sự đồng ý của người điều hành phiên đấu giá; không đi lại lộn xộn, không nói

chuyện, trao đổi bàn bạc giữa những người tham gia đấu giá, không gây mất trật tự trong phiên đấu giá (công bố giá).

- Người tham gia đấu giá phải có trang phục lịch sự, không ăn mặc phản cảm, lố lăng khi vào phòng công bố giá.

- Người tham gia đấu giá **“không được sử dụng điện thoại”** và các phương tiện thông tin khác trong phiên đấu giá (công bố giá), không được ghi âm, chụp hình, ghi hình trong phiên đấu giá (công bố giá).

- Không tranh luận với các đơn vị thực hiện phiên đấu giá (công bố giá) với bất kỳ lý do nào (*Ngoài thời gian các đơn vị đã giải đáp thắc mắc cho khách hàng*).

- Mọi sự bất đồng, tranh chấp (*Nếu có*) liên quan đến việc tổ chức đấu giá phải đưa ra giải quyết dứt điểm ngay trước phiên đấu giá (công bố giá) 01 ngày. Khi phiên đấu giá (công bố giá) kết thúc không có một khiếu nại nào được chấp nhận.

Điều 14. Tổ chức phiên đấu giá (công bố giá):

- Tại phiên công bố giá đã trả của người tham gia đấu giá, Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc sẽ giới thiệu đấu giá viên điều hành phiên đấu giá; đấu giá viên giới thiệu: Người có tài sản, Khách mời, bản thân đấu giá viên, người giúp việc; đọc Quy chế phiên đấu giá; công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá.

- + Mở niêm phong thùng phiếu: Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá mời Người có tài sản đấu giá, Khách mời và ít nhất một người tham gia đấu giá giám sát về sự nguyên vẹn của thùng phiếu. Nếu không còn ý kiến nào khác về kết quả giám sát thì đấu giá viên tiến hành bóc niêm phong của thùng phiếu.

- + Mời người có tài sản đấu giá và ít nhất một người tham gia đấu giá giám sát sự nguyên vẹn của từng phong bì đựng phiếu trả giá.

- + Tiến hành bóc từng phong bì đựng phiếu trả giá, trừ phong bì đựng phiếu trả giá của người không tham gia phiên công bố giá, công bố số phiếu phát ra, số phiếu thu về, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, công bố giá trả cao nhất với sự giám sát của người có tài sản đấu giá và ít nhất một người tham gia đấu giá.

- + Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất thì ngay sau khi công bố các phiếu trả giá cao nhất đối với tài sản đó, đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá. Đấu giá viên quyết định hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp. Nếu trong số những người có giá trả cao nhất có người tiếp tục trả giá thì đấu giá viên tổ chức cho người đó trả giá; đấu giá viên công bố người đó là người trúng đấu giá nếu người đó có giá trả cao hơn. Nếu tất cả người có giá trả cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

- + Công bố người có phiếu trả giá cao nhất là người trúng đấu giá.

Điều 15. Xử lý các trường hợp

1. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá (Trả giá):

- Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia phiên đấu giá (công bố giá);
- Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đìu giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;
- Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá (công bố giá);
- Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;
- Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

2. Xử lý vi phạm trong quá trình đấu giá:

- Người tham gia đấu giá nếu có hành vi vi phạm các quy định của Luật Đấu giá tài sản 2016 và Quy chế này thì bị xử lý theo quy định của Pháp luật.
- Các trường hợp phát sinh khác tại phiên đấu giá (công bố giá) sẽ được đấu giá viên và người có tài sản xử lý phù hợp theo quy định của pháp luật hiện hành về đấu giá tài sản và các quy định của pháp luật liên quan cũng như phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.
- Quyết định của Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá và người có tài sản là quyết định cuối cùng, các bên phải thực hiện theo. Tất cả các hành vi cản trở hoạt động của đấu giá viên, gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá (công bố giá), đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên... của khách hàng tham gia đấu giá sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Quyền và trách nhiệm của người trúng đấu giá:

- Quyền và trách nhiệm của người trúng đấu giá được xác định từ thời điểm Đấu giá viên tuyên bố người đó trúng đấu giá.
 - + Ký biên bản đấu giá.
 - + Nộp đủ tiền trúng đấu giá cho Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Thái Nguyên.
 - + Có trách nhiệm thực hiện theo đúng các cam kết khi tham gia đấu giá.
 - + Phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Thái Nguyên để thực hiện thủ tục sau khi trúng đấu giá.
- Người trúng đấu giá sử dụng đất đúng mục đích, xây dựng công trình theo quy hoạch xây dựng chi tiết được phê duyệt và thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.
- Người trúng đấu giá phải nộp đủ số tiền sử dụng đất và các khoản phí, lệ phí theo quy định của Nhà nước và cơ quan thuế.
- Trong thời gian 10 ngày kể từ khi có Thông báo của cơ quan Thuế, người trúng đấu giá có trách nhiệm nộp đầy đủ số tiền sử dụng đất và các khoản thuế, phí theo

quy định của Nhà nước và cơ quan Thuế.

Điều 17. Trường hợp bất khả kháng

Phiên tổ chức đấu giá này không thể thực hiện được do các trường hợp bất khả kháng như Toà án hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu hoãn, tạm hoãn, ngăn chặn phiên đấu giá, huỷ bỏ kết quả đấu giá thành/huỷ bỏ hợp đồng mua bán tài sản đấu giá của các bên có liên quan thì chủ sở hữu tài sản, bên tổ chức đấu giá và khách hàng tham gia đấu giá phải thực hiện theo, các vấn đề có liên quan được phục hồi về nguyên trạng và các bên không phải bồi thường thiệt hại cho nhau.

Điều 18. Tổ chức thực hiện

Đấu giá viên điều hành, cán bộ, nhân viên của đơn vị tổ chức đấu giá, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh cần sửa đổi hoặc bổ sung thì Công ty Đấu giá Hợp danh Việt Bắc và Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Thái Nguyên xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Quốc gia về ĐGTS – Bộ Tư Pháp;
- Người có tài sản đấu giá;
- Người tham gia đấu giá;
- Lưu: HSDG.



Trần Mạnh Phong



PHỤ LỤC

(Kèm theo Quy chế số 624/QĐ-VBAP ngày 13/11/2025 của Công ty Đầu tư Hợp danh Việt Bắc)

STT	Lô đất quy hoạch	Bản đồ địa chính		Loại đất	Diện tích (m2)	Đơn giá (VNĐ/m2)	Tổng giá khởi điểm 01 lô (VNĐ)	Bước giá (VNĐ/m2)	Tiền đặt trước 20%/lô (VNĐ)	Tiền mua hồ sơ/lô (VNĐ)	Ghi chú
		Số tờ	Số thửa								
I	Đường QH rộng 24m (trục chính)										
1	CL8-28	24	713	ONT	237,5	11.000.000	2.612.500.000	500.000	522.500.000	200.000	2 mặt đường
2	CL8-29	24	712	ONT	125	10.000.000	1.250.000.000	500.000	250.000.000	200.000	
3	CL8-31	24	710	ONT	125	10.000.000	1.250.000.000	500.000	250.000.000	200.000	
4	CL8-32	24	709	ONT	125	10.000.000	1.250.000.000	500.000	250.000.000	200.000	
5	CL8-33	24	708	ONT	125	10.000.000	1.250.000.000	500.000	250.000.000	200.000	
6	CL8-34	24	707	ONT	125	10.000.000	1.250.000.000	500.000	250.000.000	200.000	
7	CL8-36	24	705	ONT	125	10.000.000	1.250.000.000	500.000	250.000.000	200.000	
8	CL8-37	24	704	ONT	125	10.000.000	1.250.000.000	500.000	250.000.000	200.000	
9	CL8-43	24	698	ONT	125	10.000.000	1.250.000.000	500.000	250.000.000	200.000	
10	CL8-44	24	697	ONT	125	10.000.000	1.250.000.000	500.000	250.000.000	200.000	
11	CL8-45	24	696	ONT	125	10.000.000	1.250.000.000	500.000	250.000.000	200.000	
12	CL8-46	24	695	ONT	125	10.000.000	1.250.000.000	500.000	250.000.000	200.000	
13	CL8-47	24	694	ONT	125	10.000.000	1.250.000.000	500.000	250.000.000	200.000	
14	CL8-48	24	693	ONT	125	10.000.000	1.250.000.000	500.000	250.000.000	200.000	
15	CL8-49	24	692	ONT	125	10.000.000	1.250.000.000	500.000	250.000.000	200.000	
16	CL8-52	24	689	ONT	237,5	11.000.000	2.612.500.000	500.000	522.500.000	200.000	2 mặt đường

II	Đường QH rộng 22,5m (nhánh trục chính)															
17	CL8-3	24	663	663	ONT	100	9.000.000	900.000.000	500.000	180.000.000	100.000					
18	CL8-4	24	662	662	ONT	187,5	9.900.000	1.856.250.000	500.000	371.250.000	200.000				2 mặt đường	
19	CL7-3	24	614	614	ONT	100	9.000.000	900.000.000	500.000	180.000.000	100.000					
20	CL7-4	24	613	613	ONT	100	9.000.000	900.000.000	500.000	180.000.000	100.000					
21	CL7-6	24	611	611	ONT	100	9.000.000	900.000.000	500.000	180.000.000	100.000					
22	CL7-7	24	610	610	ONT	197,5	9.900.000	1.955.250.000	500.000	391.050.000	200.000				2 mặt đường	
23	CL5-8	24	825	825	ONT	256	9.900.000	2.534.400.000	500.000	506.880.000	200.000				2 mặt đường	
24	CL5-9	24	824	824	ONT	125	9.000.000	1.125.000.000	500.000	225.000.000	200.000					
25	CL5-10	24	823	823	ONT	125	9.000.000	1.125.000.000	500.000	225.000.000	200.000					
26	CL5-11	24	822	822	ONT	125	9.000.000	1.125.000.000	500.000	225.000.000	200.000					
27	CL5-12	24	826	826	ONT	125	9.000.000	1.125.000.000	500.000	225.000.000	200.000					
28	CL5-13	24	597	597	ONT	125	9.000.000	1.125.000.000	500.000	225.000.000	200.000					
29	CL5-23	24	836	836	ONT	125	9.000.000	1.125.000.000	500.000	225.000.000	200.000					
30	CL5-24	24	835	835	ONT	125	9.000.000	1.125.000.000	500.000	225.000.000	200.000					
31	CL5-25	24	834	834	ONT	200	9.000.000	1.800.000.000	500.000	360.000.000	200.000					
III	Đường QH rộng 15,5m (đường trong KDC)															
32	CL7-11	24	620	620	ONT	115	8.500.000	977.500.000	500.000	195.500.000	100.000					
33	CL7-12	24	621	621	ONT	115	8.500.000	977.500.000	500.000	195.500.000	100.000					

34	CL7-15	24	624	ONT	115	8.500.000	977.500.000	500.000	195.500.000	100.000	
35	CL7-17	24	626	ONT	115	8.500.000	977.500.000	500.000	195.500.000	100.000	
36	CL7-19	24	628	ONT	115	8.500.000	977.500.000	500.000	195.500.000	100.000	
37	CL7-20	24	629	ONT	115	8.500.000	977.500.000	500.000	195.500.000	100.000	
38	CL7-22	24	631	ONT	115	8.500.000	977.500.000	500.000	195.500.000	100.000	
39	CL7-23	24	632	ONT	115	8.500.000	977.500.000	500.000	195.500.000	100.000	
40	CL7-24	24	633	ONT	115	8.500.000	977.500.000	500.000	195.500.000	100.000	
41	CL7-25	24	634	ONT	115	8.500.000	977.500.000	500.000	195.500.000	100.000	
42	CL7-26	24	635	ONT	115	8.500.000	977.500.000	500.000	195.500.000	100.000	
43	CL7-27	24	636	ONT	197,5	9.350.000	1.846.625.000	500.000	369.325.000	200.000	2 mặt đường
44	CL7-39	24	648	ONT	115	8.500.000	977.500.000	500.000	195.500.000	100.000	
45	CL7-40	24	649	ONT	115	8.500.000	977.500.000	500.000	195.500.000	100.000	
46	CL7-41	24	650	ONT	115	8.500.000	977.500.000	500.000	195.500.000	100.000	
47	CL7-42	24	651	ONT	115	8.500.000	977.500.000	500.000	195.500.000	100.000	
48	CL7-44	24	653	ONT	115	8.500.000	977.500.000	500.000	195.500.000	100.000	
49	CL7-45	24	654	ONT	115	8.500.000	977.500.000	500.000	195.500.000	100.000	
50	CL7-46	24	655	ONT	115	8.500.000	977.500.000	500.000	195.500.000	100.000	
51	CL8-11	24	672	ONT	125	8.500.000	1.062.500.000	500.000	212.500.000	200.000	

52	CL8-12	24	673	ONT	125	8.500.000	1.062.500.000	500.000	212.500.000	200.000	
53	CL8-19	24	680	ONT	125	8.500.000	1.062.500.000	500.000	212.500.000	200.000	
54	CL8-20	24	681	ONT	125	8.500.000	1.062.500.000	500.000	212.500.000	200.000	
55	CL8-21	24	682	ONT	125	8.500.000	1.062.500.000	500.000	212.500.000	200.000	
56	CL8-23	24	684	ONT	125	8.500.000	1.062.500.000	500.000	212.500.000	200.000	
57	CL3-8	23	390	ONT	342	8.500.000	2.907.000.000	500.000	581.400.000	200.000	
58	CL3-9	23	391	ONT	342	8.500.000	2.907.000.000	500.000	581.400.000	200.000	
59	CL3-10	23	392	ONT	342	8.500.000	2.907.000.000	500.000	581.400.000	200.000	
60	CL3-11	23	393	ONT	342	8.500.000	2.907.000.000	500.000	581.400.000	200.000	
61	CL4-1	24	816	ONT	317,5	8.415.000	2.671.762.500	500.000	534.352.500	200.000	2 mặt đường
62	CL4-2	24	817	ONT	125	8.500.000	1.062.500.000	500.000	212.500.000	200.000	
63	CL4-3	24	818	ONT	125	8.500.000	1.062.500.000	500.000	212.500.000	200.000	
64	CL4-4	24	819	ONT	125	8.500.000	1.062.500.000	500.000	212.500.000	200.000	
65	CL4-5	24	820	ONT	125	8.500.000	1.062.500.000	500.000	212.500.000	200.000	
66	CL4-6	24	821	ONT	125	8.500.000	1.062.500.000	500.000	212.500.000	200.000	
67	CL4-11	24	558	ONT	125	8.500.000	1.062.500.000	500.000	212.500.000	200.000	
68	CL4-12	24	559	ONT	125	8.500.000	1.062.500.000	500.000	212.500.000	200.000	
69	CL6-4	24	563	ONT	125	8.500.000	1.062.500.000	500.000	212.500.000	200.000	

70	CL6-13	24	572	ONT	125	8.500.000	1.062.500.000	500.000	212.500.000	200.000	
71	CL6-15	24	574	ONT	125	8.500.000	1.062.500.000	500.000	212.500.000	200.000	
72	CL6-16	24	575	ONT	125	8.500.000	1.062.500.000	500.000	212.500.000	200.000	
73	CL6-17	24	827	ONT	125	8.500.000	1.062.500.000	500.000	212.500.000	200.000	
74	CL6-18	24	828	ONT	125	8.500.000	1.062.500.000	500.000	212.500.000	200.000	
75	CL6-19	24	829	ONT	125	8.500.000	1.062.500.000	500.000	212.500.000	200.000	
76	CL6-20	24	830	ONT	125	8.500.000	1.062.500.000	500.000	212.500.000	200.000	
77	CL6-21	24	831	ONT	125	8.500.000	1.062.500.000	500.000	212.500.000	200.000	
78	CL6-22	24	832	ONT	125	8.500.000	1.062.500.000	500.000	212.500.000	200.000	
79	CL6-23	24	833	ONT	125	8.500.000	1.062.500.000	500.000	212.500.000	200.000	
80	CL6-24	24	583	ONT	125	8.500.000	1.062.500.000	500.000	212.500.000	200.000	
81	CL6-25	24	584	ONT	125	8.925.000	1.115.625.000	500.000	223.125.000	200.000	Một mặt thoáng
82	CL2-1	23	381	ONT	200	9.350.000	1.870.000.000	500.000	374.000.000	200.000	2 mặt đường
83	CL2-2	23	377	ONT	150	8.500.000	1.275.000.000	500.000	255.000.000	200.000	
84	CL2-3	23	378	ONT	150	8.500.000	1.275.000.000	500.000	255.000.000	200.000	
85	CL2-4	23	379	ONT	150	8.500.000	1.275.000.000	500.000	255.000.000	200.000	
86	CL2-5	23	371	ONT	150	8.500.000	1.275.000.000	500.000	255.000.000	200.000	
87	CL2-6	23	372	ONT	150	8.500.000	1.275.000.000	500.000	255.000.000	200.000	

88	CL2-7	23	373	ONT	150	8.500.000	1.275.000.000	500.000	255.000.000	200.000	
89	CL2-8	23	374	ONT	150	8.500.000	1.275.000.000	500.000	255.000.000	200.000	
90	CL2-9	23	368	ONT	150	8.500.000	1.275.000.000	500.000	255.000.000	200.000	
91	CL3-2	23	388	ONT	156	8.500.000	1.326.000.000	500.000	265.200.000	200.000	
92	CL3-3	23	389	ONT	156	8.500.000	1.326.000.000	500.000	265.200.000	200.000	
93	CL3-4	23	383	ONT	156	8.500.000	1.326.000.000	500.000	265.200.000	200.000	
94	CL3-5	23	384	ONT	156	8.500.000	1.326.000.000	500.000	265.200.000	200.000	
95	CL3-6	23	385	ONT	156	8.500.000	1.326.000.000	500.000	265.200.000	200.000	
96	CL3-7	23	386	ONT	195,5	9.350.000	1.827.925.000	500.000	365.585.000	200.000	2 mặt đường
97	CL1-1	23	382	ONT	294	8.000.000	2.352.000.000	500.000	470.400.000	200.000	
98	CL1-2	23	380	ONT	165,5	8.000.000	1.324.000.000	500.000	264.800.000	200.000	
99	CL1-3	23	375	ONT	185,5	7.200.000	1.335.600.000	500.000	267.120.000	200.000	
100	CL1-4	23	376	ONT	278	7.200.000	2.001.600.000	500.000	400.320.000	200.000	
101	CL1-5	23	369	ONT	241,5	8.000.000	1.932.000.000	500.000	386.400.000	200.000	
102	CL1-6	23	370	ONT	285,5	8.000.000	2.284.000.000	500.000	456.800.000	200.000	
IV	Đường QH rộng 15m (trục chính)										
103	CL3-1	23	387	ONT	262	9.500.000	2.489.000.000	500.000	497.800.000	200.000	
104	CL3-14	65	56	ONT	149	9.500.000	1.415.500.000	500.000	283.100.000	200.000	

105	CL3-15	65	55	ONT	154	9.500.000	1.463.000.000	500.000	292.600.000	200.000	
106	CL3-16	65	54	ONT	154	9.500.000	1.463.000.000	500.000	292.600.000	200.000	
TỔNG CỘNG					16.088,50		142.353.037.500		28.470.607.500		



